TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 05/2021/CV-CBTT
No.05/2021/CV-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2021
Ho Chi Minh City, January 28, 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi / *To*:

- **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
  The State Securities Commission
- **Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**
  Ho Chi Minh Stock Exchange
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**
  Ha Noi Stock Exchange

Công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**
Name of Company: ***Ho Chi Minh City Securities Corporation***

Mã chứng khoán: **HCM**
Securities symbol: ***HCM***

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, P. Bến Thành, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Headquarter address: Level 5&6, AB Tower, 76 Le Lai Str., Ben Thanh Ward, Dist., 1, HCM City

Điện thoại: (+84) 28 3823 3299 Fax: (+84) 28 3823 3301 Website: www.hsc.com.vn
Telephone: (+84) 28 3823 3299 Fax: (+84) 28 3823 3301 Website: www.hsc.com.vn

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lâm Hữu Hổ
Submitted by: Mr. Lam Huu Ho

Chức vụ: Giám đốc Tài chính
Position: Chief Financial Officer

Điện thoại cơ quan: (+84 28) 3823 3299 (ext: 143)
Telephone (office): (+84 28) 3823 3299 (ext. 143)

Loại công bố thông tin: □ 24 giờ ☑ định kỳ □ bất thường □ theo yêu cầu
Information disclosure type: □ 24 hours ☑ Periodic □ Irregular □ On demand

Nội dung thông tin công bố:
The content of information disclosure:

Báo cáo quản trị năm 2020
2020 Corporation Governance Report of Ho Chi Minh City Securities Corporation

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/01/2021 tại đường dẫn http://www.hsc.com.vn/vn/investor/information-disclosure
This information was published on HSC webpage on January 28, 2021 and available at https://www.hsc.com.vn/en/investor/information-disclosure

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We declare that all information provided in this paper is true and accurate; and that we shall be held liable for any misrepresentation.

Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
Ho Chi Minh City Securities Corporation

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

Lâm Hữu Hổ
Giám đốc Tài chính
Chief Financial Officer

Tài liệu đính kèm/ *Attached file*:

- *Báo cáo quản trị năm 2020 số 04/2021/CV-HĐQT ngày 28/01/2021;*
  2020 Corporation Governance Report No.04 /2021/CV– HĐQT dated January 28, 2021;

TRỤ SỞ CHÍNH
Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai,
P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
T: (+84 28) 3823 3299 F: (+84 28) 3823 3301
E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn

Số: 04/2021/CV-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH
(Năm 2020)
(Công bố thông tin)

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (hsc)**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5&6, Tòa nhà AB, 76 Lê Lai, P. Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (+84 28) 3823 3299 Fax: (+84 28) 3823 3301
- Vốn điều lệ: 3.058.822.630.000 đồng
- Mã chứng khoán: HCM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ")

Trong năm 2020, Công ty tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 được tổ chức vào ngày 23/06/2020 (*). Thông tin về Nghị quyết của ĐHĐCĐ như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ	23/06/2020	- Thông qua báo cáo hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị; - Thông qua kết quả hoạt động năm 2019; - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020; - Thông qua báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2019 của Ban Kiểm soát; - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019; - Thông qua tỷ lệ cổ tức đợt 2 năm 2019; - Thông qua kế hoạch cổ tức năm 2020; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019; - Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một công ty kiểm toán cho năm tài chính 2020; - Thông qua việc điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính Công ty;

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty; - Thông qua việc bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động liên quan đến tên tiếng Anh và tên viết tắt của Công ty; - Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

(*) Công văn số 2352/UBCK-QLKD ngày 08/04/2020, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước đã chấp thuận cho Công ty gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019 theo đúng quy định hiện hành do ảnh hưởng của đại dịch bệnh Covid-19.

II. Hội đồng quản trị ("HĐQT")

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ TV HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Đỗ Hùng Việt	Chủ tịch TV HĐQT không điều hành	21/04/2016	
02	Ông Lê Anh Minh	Phó Chủ tịch TV HĐQT không điều hành	21/04/2016	
03	Ông Lâm Hoài Anh	TV HĐQT không điều hành	26/04/2018	
04	Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc	TV HĐQT không điều hành	21/04/2016	
05	Ông Lê Thắng Cần	TV HĐQT không điều hành	21/04/2016	
06	Ông Johan Nyvene	TV HĐQT không điều hành	21/04/2016	
07	Ông Lê Hoàng Anh	TV HĐQT không điều hành	21/04/2016	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện 38 cuộc họp trong đó có 22 cuộc họp tập trung và 16 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Ông Đỗ Hùng Việt	38/38	100%	100%	
02	Ông Lê Anh Minh	38/38	100%	100%	
03	Ông Lâm Hoài Anh	38/38	100%	100%	
04	Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc	38/38	100%	100%	
05	Ông Lê Thắng Cần	38/38	100%	100%	
06	Ông Johan Nyvene	38/38	100%	100%	
07	Ông Lê Hoàng Anh	38/38	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành ("BĐH"):

HĐQT chỉ đạo và theo sát BĐH trong việc thực hiện các nội dung của nghị quyết HĐQT và ĐHĐCĐ. Theo đó HĐQT đã giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính các quý và bán niên soát xét năm 2020 và Báo cáo thường niên năm 2019.
- Tổ chức họp ĐHĐCĐ năm tài chính 2019 đúng theo quy định của pháp luật hiện hành vào ngày 23/06/2020 tại Khách sạn New World SaiGon.
- Đôn đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thông qua với lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty đạt 530 tỷ đồng, tăng 23% so với năm 2019, hoàn thành 117% kế hoạch cả năm 2020 được ĐHĐCĐ thông qua.
- Triển khai và hoàn thành việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2019 bằng tiền mặt với tỷ lệ 7% và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền mặt tỷ lệ 5% đã được ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua lần lượt tại Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2020 và Nghị quyết số 37/2020/NQ-HĐQT ngày 08/12/2020.
- Lựa chọn và theo dõi tiến độ thực hiện công việc kiểm toán báo cáo soát xét tài chính bán niên và báo cáo kiểm toán năm 2020 của Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam.
- Theo dõi việc phát hành các chứng quyền có bảo đảm.
- Rà soát việc thực hiện sắp xếp lại các địa điểm kinh doanh của Khối Khách hàng cá nhân và trụ sở chính Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:

4.1. Tiểu ban Quản trị rủi ro ("Tiểu ban QTRR"):

- Trong năm 2020, Khối QTRR tiếp tục hoàn thiện mô hình QTRR theo COSO.
- Định kỳ hàng tháng, quý và năm, Khối QTRR gởi báo cáo hoạt động giao dịch và danh sách các rủi ro quan trọng được nhận diện trong tháng, quý cùng với kế hoạch hành động và kết quả giám sát đến Tiểu ban QTRR.
- Tiểu ban QTRR tổ chức họp để rà soát và phê duyệt các giao dịch trong giới hạn thẩm quyền của mình.

4.2. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ ("Tiểu ban KTNB")

Hoạt động kiểm toán và theo dõi tình hình thực hiện các phát hiện của kiểm toán nội bộ:

- Trong năm 2020, Bộ phận KTNB cùng với đơn vị đồng kiểm toán nội bộ - Công ty TNHH KPMG Việt Nam đã phát hành các báo cáo kiểm toán sau:
  - Báo cáo hoạt động phòng chống rửa tiền
  - Rà soát Hoạt động Nhân sự của Khối Khách hàng Cá nhân (kiểm toán lần 2)
  - Rà soát Mô hình hoạt động của Phòng Tài chính Kế toán
- Báo cáo tình hình thực hiện phát hiện của kiểm toán nội bộ đã được báo cáo trong cuộc họp định kỳ của Tiểu ban KTNB.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	01/2020/NQ-HĐQT	09/01/2020	- Dự đoán kết quả hoạt động năm 2019; - Thông qua thời gian, địa điểm, nội dung chương trình và các nội dung chính trong các tờ trình sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019; - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019; - Thông qua kế hoạch phát hành chứng quyền đợt 4;

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			- Miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng Giám đốc; - Thông qua việc thay đổi tỷ lệ phòng ngừa rủi ro tỷ giá.
02	02/2020/NQ-HĐQT	18/02/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc phát hành các chứng quyền sau: FPT-HSC-MET03, HPG-HSC-MET02, MBB-HSC-MET04, MSN-HSC-MET01, MWG-HSC-MET04, PNJ-HSC-MET01, REE-HSC-MET02, TCB-HSC-MET02, VHM-HSC-MET01, VJC-HSC-MET01, VNM-HSC-MET03, VPB-HSC-MET02, VRE-HSC-MET03.
03	03/2020/NQ-HĐQT	20/02/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh của Ông Lê Công Thiện từ ngày 26/02/2020.
04	04/2020/NQ-HĐQT	27/03/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2019 và đã công bố thông tin tại Công văn số 10/2019/CV-CBTT ngày 19/03/2019*).
05	05/2020/NQ-HĐQT	31/03/2020	- Dự đoán kết quả hoạt động kinh doanh Quý 1 năm 2020; - Hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019; - Điều chỉnh tổng các khoản vay trong năm 2020; - Kế hoạch phát hành chứng quyền đợt 5.
06	06/2020/NQ-HĐQT	22/04/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
07	07/2020/NQ-HĐQT	22/04/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
08	08/2020/NQ-HĐQT	22/04/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
09	09/2020/NQ-HĐQT	06/05/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	- Thông qua thời gian, địa điểm và các nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019; - Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019.
10	10/2020/NQ-HĐQT	22/05/2020	- Chấp thuận nguyên tắc việc đầu tư vào trái phiếu từ nguồn vốn vay của các ngân hàng nước ngoài; - Kế hoạch sắp xếp các phòng giao dịch của Khối Khách hàng cá nhân.
11	11/2020/NQ-HĐQT	28/05/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua thông qua việc phát hành các chứng quyền: FPT-HSC-MET04, HPG-HSC-MET03, MBB-HSC-MET05, MSN-HSC-MET02, MWG-HSC-MET05, PNJ-HSC-MET02, REE-HSC-MET03, TCB-HSC-MET03, VHM-HSC-MET02, VNM-HSC-MET04, VPB-HSC-MET03, VRE-HSC-MET04.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
12	12/2020/NQ-HĐQT	08/06/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019.
13	13/2020/NQ-HĐQT	18/06/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc bổ sung Tờ trình "Điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính Công ty" vào chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2019.
14	14/2020/NQ-HĐQT	09/07/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
15	15/2020/NQ-HĐQT	07/07/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
16	16/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	- Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020 và dự đoán thực hiện kế hoạch 6 tháng cuối năm 2020. - Kế hoạch phát hành chứng quyền đợt 6.
17	17/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
18	18/2020/NQ-HĐQT	07/08/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
19	19/2020/NQ-HĐQT	18/08/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc phát hành các chứng quyền FPT-HSC-MET05, FPT-HSC-MET06, HPG-HSC-MET04, HPG-HSC-MET05, MBB-HSC-MET06, MSN-HSC-MET03, MWG-HSC-MET05, MWG-HSC-MET06, PNJ-HSC-MET03, REE-HSC-MET04, STB-HSC-MET01, TCB-HSC-MET04, VHM-HSC-MET03, VHM-HSC-MET04, VIC-HSC-MET01, VNM-HSC-MET05, VPB-HSC-MET04, VPB-HSC-MET05, VRE-HSC-MET05.
20	20/2020/NQ-HĐQT	03/09/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
21	21/2020/NQ-HĐQT	07/09/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
22	22/2020/NQ-HĐQT	29/09/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
23	23/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc phát hành bổ sung các chứng quyền của đợt 6 gồm các mã chứng quyền: MWG-HSC-MET06, MWG-HSC-MET07, REE-HSC-MET04.
24	24/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin*

ẢNH HƯỞNG TÍCH CỰC

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).
25	25/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020	- Kết quả kinh doanh Quý 3.2020 và dự đoán kết quả kinh doanh Quý 4.2020 và cả năm 2020. - Kế hoạch phát hành chứng quyền đợt 7. - Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.
26	26/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
27	27/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
28	28/2020/NQ-HĐQT	08/10/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
29	29/2020/NQ-HĐQT	29/10/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	- Thông qua việc thành lập Chi nhánh Hoàn Kiếm tại khu vực miền Bắc. - Thông qua việc đóng cửa các phòng giao dịch và chi nhánh tại khu vực miền Bắc và khu vực miền Nam.
30	30/2020/NQ-HĐQT	11/11/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc phát hành bổ sung khối lượng của hai chứng quyền CTCB2010 và CVRE2012 của đợt phát hành chứng quyền đợt 6.
31	31/2020/NQ-HĐQT	11/11/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Cho phép HSC tham gia các hoạt động phòng ngừa rủi ro tỷ giá thông qua giao dịch hoán đổi ngoại tệ và giao dịch phái sinh lãi suất với các Ngân hàng.
32	32/2020/NQ-HĐQT	16/11/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc phát hành các chứng quyền: FPT-HSC-MET07, FPT-HSC-MET08, HDB-HSC-MET01, HDB-HSC-MET02, HPG-HSC-MET06, HPG-HSC-MET07, KDH-HSC-MET01, KDH-HSC-MET02, MBB-HSC-MET07, MBB-HSC-MET08, MSN-HSC-MET04, MSN-HSC-MET05, MWG-HSC-MET08, MWG-HSC-MET09, PNJ-HSC-MET04, PNJ-HSC-MET05, REE-HSC-MET05, REE-HSC-MET06, STB-HSC-MET02, STB-HSC-MET03, TCB-HSC-MET05, TCB-HSC-MET06, VHM-HSC-MET05, VHM-HSC-MET06, VIC-HSC-MET02, VIC-HSC-MET03, VJC-HSC-MET02, VJC-HSC-MET03, VNM-HSC-MET06, VNM-HSC-MET07, VPB-HSC-MET06, VPB-HSC-MET07, VRE-HSC-MET06, VRE-HSC-MET07.
33	33/2020/NQ-HĐQT	01/12/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*
34	34/2020/NQ-HĐQT	01/12/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin*

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).
35	35/2020/NQ-HĐQT	01/12/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc điều chỉnh nội dung phát hành chứng quyền đợt 7.
36	36/2020/NQ-HĐQT	01/12/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc phát hành bổ sung khối lượng của hai chứng quyền CTCB2010 và CVRE2012 của đợt phát hành chứng quyền đợt 6
37	37/2020/NQ-HĐQT	08/12/2020 *Lấy ý kiến bằng văn bản*	Thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 bằng tiền với tỷ lệ 5%.
38	38/2020/NQ-HĐQT	24/12/2020	Thông qua đề xuất vay vốn tại ngân hàng (*trong hạn mức đã được HĐQT thông qua trong năm 2020 và đã công bố thông tin tại Công văn số 20/2020/CV-CBTT ngày 01/04/2020).*

III. Ban Kiểm soát ("BKS")

1. Thông tin về thành viên BKS:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Ông Võ Văn Châu	Trưởng ban	21/04/2016	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
02	Ông Đoàn Văn Hinh	Thành viên	21/04/2016	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
03	Bà Đặng Nguyệt Minh	Thành viên	21/04/2016	Cử nhân Kinh tế & QTKD

2. Các cuộc họp của BKS:

Trong năm 2020, BKS đã thực hiện 02 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên và thực hiện trao đổi qua email các nội dung thuộc thẩm quyền được giao

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Võ Văn Châu	2/2	100%	
02	Ông Đoàn Văn Hinh	2/2	100%	
03	Bà Đặng Nguyệt Minh	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông:

Đại diện BKS tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu để nắm tình hình hoạt động của Công ty. BKS thực hiện:

- Báo cáo cho cổ đông việc giám sát thực hiện hoạt động kinh doanh năm 2019 của Công ty và trình kế hoạch hoạt động năm 2020 của BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, BĐH trong công tác quản lý và điều hành, phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHCĐ của HĐQT và BĐH.
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính năm 2020 của Công ty.
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý, bán niên và năm của Công ty.
- Giám sát Bộ phận KTNB trong việc thực hiện các quy trình kiểm toán nội bộ trong năm 2020.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2020, BKS đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT thông qua việc được cung cấp đầy đủ và rõ ràng những thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như quản trị doanh nghiệp trong các cuộc họp HĐQT. Qua các cuộc họp cùng HĐQT, BKS đã đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn để cùng nhau phân tích, đánh giá đưa ra những quyết định tối ưu nhất vừa tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

Bên cạnh đó, trong quá trình giám sát việc thực hiện hoạt động Công ty, BĐH và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp các thông tin theo yêu cầu, tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

BKS phối hợp chặt chẽ với Bộ phận KTNB và Tiểu ban KTNB tập trung giám sát việc kiểm toán nội bộ các quy trình nghiệp vụ trong năm 2020.

IV. Ban Điều hành

STT	Thành viên BĐH	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
01	Ông Trịnh Hoài Giang Chức danh: Tổng Giám đốc & Đại diện pháp luật công ty	28/01/1969	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	16/03/2020

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
01	Ông Lâm Hữu Hổ	25/07/1974	Cử nhân Tài chính Kế Toán	01/11/2007

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Toàn bộ thành viên HĐQT và thành viên BKS đã tham gia khóa học "Quản trị công ty", ngoại trừ Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc chưa có điều kiện thuận lợi để tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: Xem Phụ lục 1 đính kèm
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS và Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lậpđã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS và Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Xem Phụ lục II đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Xem Phụ lục III đính kèm

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

ĐỖ HÙNG VIỆT

PHỤ LỤC I
Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (*nếu có*)	Chức vụ tại công ty /Quan hệ	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
A	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**										
01	**Đỗ Hùng Việt**		**Chủ tịch HĐQT HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
02	**Lê Anh Minh**		**Phó CT HĐQT HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
	Tổ chức										
01	*Dragon Capital Markets Limited (DC)*		*Giám đốc, TV HĐQT DCG*	*184419*	*04/05/1996*	*British Virgin Island*	*P.1501, tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngô Đức Kế, Quận 1, TP.HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
02	*Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)*		*TV HĐQT*	*45/UBCK- GP*	*08/01/2009*	*UBCKNN*	*Lầu 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngô Đức Kế, quận 1, Tp.HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
03	**Lâm Hoài Anh**		**Thành viên HĐQT HSC**					**26/04/2018**			**Người nội bộ**
	Tổ chức										
01	*Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)*		*Phó Tổng Giám đốc*	*0300535140*	*13/04/2010*	*Sở KH& ĐT TP.HCM*	*33- 39 Pastuer, Quận 1, TP.HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
02	*Công ty CP Sài Gòn Kim Cương*		*TV HĐQT*	*0305244843*	*17/05/2017*	*Sở KH& ĐT TP.HCM*	*181-183-185 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP. HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
03	*Công ty CP Dệt May Gia Định*		*TV HĐQT*	*0300744507*	*05/08/2016*	*Sở KH& ĐT TP.HCM*	*10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (*nếu có*)	Chức vụ tại công ty /Quan hệ	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
04	**Phạm Nghiêm Xuân Bắc**		**Thành viên HĐQT HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
	Tổ chức										
01	*Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh*		*TGĐ do cá nhân đầu tư*	*0100912017*	*18/05/1999*	*Sở KH&ĐT Hà Nội*	*Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
02	*Công ty Luật TNHH Tầm nhìn và Liên danh*		*CT HĐLSTV do cá nhân đầu tư*	*01070392/TP/ĐKKD*	*02/08/2007*	*Sở Tư pháp Hà Nội*	*Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
03	*Công ty Cổ phần Cộng Hưởng*		*Chủ tịch HĐQT do cá nhân đầu tư*	*0103012948*	*07/07/2006*	*Sở KH& ĐT Hà Nội*	*Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
04	*Công ty Cổ phần Phi Thuyền Đầu tư*		*Chủ tịch HĐQT do cá nhân đầu tư*	*0108263029*	*10/01/2019*	*Sở KH& ĐT Hà Nội*	*Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
05	**Lê Thắng Cần**		**Thành viên HĐQT HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
	Tổ chức										
01	*Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)*		*Trưởng phòng Tài chính kế toán*	*0300535140*	*13/04/2010*	*Sở KH& ĐT TP.HCM*	*33 – 39 Pastuer, Quận 1, TP. HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
02	*Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp Thanh niên xung phong (ADECO)*		*Thành viên HĐQT*	*0306320462*	*06/12/2008*	*Sở KH& ĐT TP.HCM*	*636 Võ Văn Kiệt, P.1, Q.5, TP. HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (*nếu có*)	Chức vụ tại công ty /Quan hệ	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
06	**Johan Nyvene (*)**		**Thành viên HĐQT**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
	Tổ chức										
01	*Dragon Capital Markets Limited (DC)*		*DC cử làm đại diện vốn tại HSC*	*184419*	*04/05/1996*	*British Virgin Island*	*P.1501, tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngô Đức Kế, Quận 1, TP.HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
02	*Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)*		*TV HĐQT*	*45/UBCK- GP*	*08/01/2009*	*UBCKNN*	*Lầu 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngô Đức Kế, quận 1, Tp.HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
03	*Công ty Cổ phần Nafoods Group*		*TV HĐQT*	*2900326375*	*11/09/2020*	*Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An*	*47 Nguyễn Cảnh Hoan, P. Quan Bàu, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
07	**Lê Hoàng Anh**		**Thành viên HĐQT HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
	Tổ chức										
01	*Dragon Capital Markets Limited (DC)*		*Giám đốc*	*184419*	*04/05/1996*	*British Virgin Island*	*1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Q.1, TP. HCM*				*Tổ chức có liên quan đến người nội bộ*
B	**BAN KIỂM SOÁT**										
01	**Võ Văn Châu**		**Trưởng BKS HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
02	**Đoàn Văn Hinh**		**Thành viên BKS HSC**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**
03	**Đặng Nguyệt Minh**		**Thành viên BKS**					**21/04/2016**			**Người nội bộ**

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (*nếu có*)	Chức vụ tại công ty /Quan hệ	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
				Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp					
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC										
01	Trịnh Hoài Giang		TGĐ & Đại diện pháp luật công ty					16/03/2020			Người nội bộ
02	Lê Công Thiện		Phó TGĐ HSC					12/08/2013	22/05/2020		Người nội bộ
D	GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH/KẾ TOÁN TRƯỞNG										
	Lâm Hữu Hổ		GĐTC/KTT HSC					01/11/2007			Người nội bộ
E	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN										
01	Lê Anh Quân		Giám đốc Điều hành và Phát triển quan hệ hợp tác					11/02/2019			Người nội bộ
F	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY – THƯ KÝ CÔNG TY										
01	Thân Thị Thu Dung		Người phụ trách quản trị công ty& Thư ký công ty					08/10/2020			Người nội bộ

Ghi chú:

(*) Ông Johan Nyvene không còn là Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 16/03/2020 theo Quyết định miễn nhiệm Tổng Giám đốc số 01/2020/QĐ-HĐQT ngày 09/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty và Quyết định số 13/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/03/2020 về việc điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD cấp ngày 29/04/2003.

(**) Ông Trịnh Hoài Giang là Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 16/03/2020 theo Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc số 02/2020/QĐ-HĐQT ngày 09/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty và Quyết định số 13/GPĐC-UBCK do Chủ tịch Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 16/03/2020 về việc điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động số 11/GPHĐKD cấp ngày 29/04/2003.

PHỤ LỤC II

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
A	**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**												
01	**Đỗ Hùng Việt**		**Chủ tịch HĐQT HSC**		**CCCD**					**41.924**	**0,01%**		
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												
01	Nguyễn Thị Bạch Ngọc			Vợ	CMND								
02	Đỗ Trí Đức			Con	CMND					970	0,0003		
03	Đỗ Nguyễn Bảo Châu			Con	CMND								
04	Đỗ Anh Tuấn			Anh	CMND								
05	Đỗ Thị Xuân Mai			Em	CMND								
06	Đỗ Thị Xuân Lan			Em	CMND								
07	Đỗ Thị Thanh Thủy			Em	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
08	Đỗ Quốc Hưng			Em	CMND								
02	**Lê Anh Minh**		**Phó CT HĐQT HSC**		**CMND**					**102.592**	**0,03%**		
a	**Tổ chức**												
01	Dragon Capital Markets Limited (DC)		Giám đốc, TV HĐQT DCG		GCND KDN	184419	04/05/1996	British Virgin Island	P.1501, tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngô Đức Kế, Quận 1, TP.HCM			45.825.279	15,02%
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)		TV HĐQT			45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN	Lầu 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngô Đức Kế, quận 1, Tp.HCM				
b	**Cá nhân**												
01	Lê Anh Dũng			Bố									
02	Phạm Thị Nhã			Mẹ									
03	Nguyễn Thu Thủy			Vợ	CMND								
04	Lê Anh Phương Vy			Con									
05	Lê Anh Khang			Con									
06	Lê Anh Quân			Anh	CMND					196.800	0,06%		

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
07	Lê Anh Huy			Anh									
08	Lê Anh Quang			Em									
03	**Phạm Nghiêm Xuân Bắc**		**TV HĐQT HSC**		**CCCD**					**460.000**	**0,15%**		
a	**Tổ chức**												
01	Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh		TGĐ		GCND KDN	0100912017	18/05/1999	Sở KH&ĐT Hà Nội	Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội				
02	Công ty Luật Hợp danh Tầm nhìn		CT HĐLSTV		GCND KDN	01070392/TP/ ĐKKD	02/08/2007	Sở Tư pháp Hà Nội	Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội				
03	Công ty CP Cộng Hưởng		Chủ tịch HĐQT		GCND KDN	0103012948	07/07/2006	Sở KH& ĐT Hà Nội	Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội			691.030	0,23%
04	Công ty Cổ phần Phi Thuyền Đầu tư		Chủ tịch HĐQT do cá nhân đầu tư		GCND KDN	0108263029	10/01/2019	Sở KH& ĐT Hà Nội	Tầng 3, Tháp Hà Nội, 49 Hai Bà Trưng, Hà Nội				
b	**Cá nhân**												
01	Tô Thị Ánh Dương			Vợ	CMND								
02	Phạm Thu Nga			Con	CMND								
03	Phạm Thu Hương			Con	CMND								
04	Phạm Hoàng Minh Thu			Chị	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
05	Phạm Nghiêm Minh Thảo			Chị	CMND					11	-		
06	Phạm Nghiêm Minh Thúy			Chị	CMND								
07	Phạm Nghiêm Xuân Bình			Anh	CMND					88	-		
04	**Lê Thắng Cần**		**TV HĐQT HSC**		**CMND**								
a	**Tổ chức**												
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)		Trưởng Phòng Tài chính – Kế toán		GCND KDN	0300535140	13/04/2010	Sở KH& ĐT TP.HCM	33 – 39 Pastuer, Quận 1, TP.HCM	-	-	21.892.554	7,18%
02	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp Thanh niên xung phong (ADECO)		TV HĐQT		GCND KDN	0306320462	06/12/2008	Sở KH& ĐT TP.HCM	636 Võ Văn Kiệt, P.1, Q.5, TP. HCM				
b	**Cá nhân**												
01	Lê Công			Bố									
02	Châu Thị Hồng			Mẹ	CMND								
03	Nguyễn Thị Hường			Vợ	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
04	Lê Bá Anh Minh			Con									
05	Lê Bá Hoàng Quân			Con									
06	Lê Ngọc Ân			Anh	CMND								
07	Lê Đức			Anh	CMND								
08	Lê Trí			Anh									
09	Lê Thị Ngọc Châu			Em	CMND								
05	**Johan Nyvene**		**TV HĐQT**		**CMND**					**1.382.020**	**0,45%**	-	-
a	**Tổ chức**												
01	Dragon Capital Markets Limited (DC)		DC cử làm đại diện vốn tại HSC		GCND KDN	184419	04/05/1996	British Virgin Island	P.1501, tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngô Đức Kế, Quận 1, TP.HCM	-	-	45.825.277	15,02%
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM)		TV HĐQT			45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN	Lầu 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngô Đức Kế,				

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
									quận 1, Tp.HCM				
03	Công ty Cổ phần Nafoods Group		TV HĐQT			2900326375	11/09/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An	47 Nguyễn Cảnh Hoan, P. Quan Bàu, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An				
b	**Cá nhân**												
01	Nguyễn Đức Hóa			Bố									
02	Lê Thị Sen			Mẹ									
03	Nguyễn Thái Hằng			Vợ	CMND								
04	Vincent Quốc Vinh Nyvene			Con									
05	Anton Quốc Thái Nyvene			Con									
06	Nguyễn Quốc Huy			Em									
07	Nguyễn Quốc Hưng			Em									
08	Nguyễn Tuyết Hạnh			Em									

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
09	Nguyễn Thị Liên Hương			Em									
10	Nguyễn Thị Cẩm Huyền			Em									
11	Nguyễn Quốc Hoàng			Em									
06	**Lê Hoàng Anh**		**Thành viên HĐQT**		**CMND**								
a	**Tổ chức**												
01	Dragon Capital Markets Limited (DC)		Giám đốc		GCND KDN	184419	04/05/1996	British Virgin Island	1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Q.1, TP. HCM				
b	**Cá nhân**												
01	Lê Phi Yến			Bố	CMND								
02	Thái Thị Thanh Vân			Mẹ	CMND								
03	Lê Thị Huỳnh Mai			Vợ	CMND								
04	Lê Hoàng Quốc Anh			Con	CCCD								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
05	Lê Hoàng Nhật Nam			Con									
06	Lê Hoàng Mai			Chị	CMND								
07	Lê Nam Thắng			Em	CMND								
07	**Lâm Hoài Anh**		**Thành viên HĐQT HSC**		**CCCD**								
a	**Tổ chức**												
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC)			Phó TGĐ	GCND KDN	0300535140	13/04/2010	Sở KH& ĐT TP.HCM	33- 39 Pastuer, Quận 1, TP.HCM	-	-	51.082.626	16,75%
02	Công ty CP Sài Gòn Kim Cương			TV HĐQT	GCND KDN	0305244843	17/05/2017	Sở KH& ĐT TP.HCM	181-183-185 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP. HCM				
03	Công ty CP Dệt May Gia Định			TV HĐQT	GCND KDN	0300744507	05/08/2016	Sở KH& ĐT TP.HCM	10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM				
b	**Cá nhân**												
01	Trần Thị Hoa			Mẹ	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
02	Lê Thị Phương Hồng			Vợ	CMND								
03	Lâm Hoài Phương An			Con	CCCD								
04	Lâm Hoài Khánh An			Con									
05	Lâm Tuấn Anh			Anh	CCCD								
06	Lâm Quỳnh Anh			Em	CMND								
B	**BAN KIỂM SOÁT**												
01	**Võ Văn Châu**		**Trưởng BKS HSC**		**CCCD**					**40.418**	**0,01%**	**-**	**-**
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												
01	Phạm Thị Thu Vân			Vợ	CMND								
02	Võ Thị Nhã Uyên			Con	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
03	Võ Phạm Nhã Khanh			Con	CMND								
04	Võ Thành Bảo			Em	CMND								
05	Võ Thị Lượm			Em	CMND								
06	Võ Văn Tuấn			Em	CMND								
07	Võ Văn Kiệt			Em	CMND								
08	Võ Thị Cúc Hoa			Em	CMND								
02	**Đoàn Văn Hinh**		**TV BKS HSC**		**CCCD**					**10.935**	**0,004%**	**-**	**-**
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												
01	Nguyễn Thị Sen			Mẹ	CMND								
02	Trịnh Thị Kim Thanh			Vợ	CMND								
03	Đoàn Quang Huy			Con	CMND								
04	Đoàn Thị Quỳnh Như			Con	CMND								
05	Đoàn Văn Cần			Anh	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
06	Đoàn Thị Kim Oanh			Chị	CMND								
07	Đoàn Văn Trung			Em	CMND								
08	Đoàn Văn Khiêm			Em	CMND								
09	Đoàn Thị Kim Anh			Em	CMND								
10	Đoàn Văn Trang			Em	CMND								
11	Đoàn Thị Kim Chi			Em	CMND								
12	Đoàn Thị Kim Liên			Em	CMND								
03	**Đặng Nguyệt Minh**		**Thành viên BKS**		**CMND**								
a	**Tổ chức**												
01	Dragon Capital Markets Limited (DC)		Giám đốc		GCND KDN	184419	04/05/1996	British Virgin Island	1501 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Q.1, TP. HCM				
b	**Cá nhân**												
01	Đặng Văn Dương			Bố	CMND								
02	Lê Nguyễn Minh			Mẹ	CMND								
03	Nguyễn Hoài Nam			Chồng	CMND								
04	Đặng Thanh Tùng			Anh	CMND								

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
C	**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**												
01	**Trịnh Hoài Giang**		**TGĐ & Đại diện pháp luật công ty**		**CCCD**					**943.351**	**0,31%**	**-**	**-**
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												
01	Trần Thị Tường Hy			Mẹ	CMND								
02	Nguyễn Hồng Anh			Vợ	CMND								
03	Trịnh Hoài Anh Nguyên			Con									
04	Trịnh Hoài Thanh Vân			Con									
05	Trịnh Hoài Nam			Em	CMND					10	-		
D	**GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH/ KẾ TOÁN TRƯỞNG**												
	Lâm Hữu Hổ		**GĐTC/ KTT HSC**		**CMND**					**478.789**	**0,16%**	**-**	**-**
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
01	Lâm Văn To			Bố									
02	Hồ Thị Hồng Nhạn			Mẹ	CMND								
03	Lâm Thị Phương Linh			Chị	CMND								
04	Lâm Thị Phương Thảo			Chị	CMND								
05	Lâm Hữu Phúc			Anh	CMND								
06	Lâm Hữu Đức			Anh	CMND								
07	Lâm Thị Phương Lan			Chị	CMND								
E	**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**												
	Lê Anh Quân		**GĐĐH Phát triển Quan hệ hợp tác**		**CMND**					**196.800**	**0,06**		
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												
01	Lê Anh Dũng			Bố									
02	Phạm Thị Nhã			Mẹ									
03	Đỗ Minh Hồng			Vợ									
04	Lê Uyên Vivianne			Con									
05	Lê Anh-Khoa Kevin			Con									

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
06	Lê Anh Minh			Em	CMND					102.592	0,03%		
07	Lê Anh Huy			Em									
08	Lê Anh Quang			Em									
F	**NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY - THƯ KÝ CÔNG TY**												
	Thân Thị Thu Dung		**Người phụ trách quản trị công ty & Thư ký công ty**		**CMND**					**60.345**	**0,02**		
a	**Tổ chức**												
b	**Cá nhân**												
01	Đặng Thị Ngọc Tiên												
02	Nguyễn Văn Nhân			Chồng									
03	Nguyễn Du Nghi			Con									
04	Thân Thị Thu Hồng			Chị									
05	Thân Đức Phúc			Anh									

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với Công ty/ người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ	Số cổ phiếu đại diện cuối kỳ	Tỷ lệ đại diện cổ phiếu cuối kỳ
						Số	Ngày cấp	Nơi cấp					
06	Thân Thị Thu Thuỷ			Chị									
07	Thân Thị Thu Thảo			Chị	CMND								
08	Thân Đức Dũng			Anh	CMND								
09	Thân Thị Thu Lộc			Chị	CMND								
10	Thân Đức Quảng Đà			Anh	CMND								
11	Thân Đức Quốc Việt			Anh	CMND								
12	Thân Đức Long			Em	CMND								

Ghi chú:

Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ là số cổ phần sau khi phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, phát hành chào báo cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu cho người lao động trong công ty (ESOP 2018).

(*) Ông Johan Nyvene – Thành viên HĐQT Công ty có hai quốc tịch: (1) quốc tịch Mỹ mang tên Johan Nyvene, (2) quốc tịch Việt Nam mang tên Nguyễn Quốc Huân.Toàn bộ số cổ phiếu HCM hiện Ông Johan Nyvene đang nắm giữ thuộc tài khoản chứng khoán mang tên Nguyễn Quốc Huân.